

Số: 28/2025/QĐCNTTLH

Đại Từ, ngày 12 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 27, 37, 55, 58, 60, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của anh Lưu Văn Q, chị Nguyễn Thị K và Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh T - Phòng giao dịch huyện Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ly hôn của anh Lưu Văn Q, sinh năm 1980; địa chỉ: xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 4 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Anh Lưu Văn Q, sinh năm 1980

Địa chỉ: xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

+ Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1978

Địa chỉ: xóm T, xã B, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh T - Phòng giao dịch huyện Đ.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành N – Chức vụ: Phó giám đốc

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 4 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 27 tháng 4 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưu Văn Q và chị Nguyễn Thị K đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh Q và chị K xác định vợ chồng có 02 con chung là Lưu Duy L, sinh ngày 21/12/2007 và Lưu Quang H, sinh ngày 16/5/2009. Khi ly hôn, các bên thống nhất thỏa thuận anh Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lưu Duy L, chị K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lưu Quang H cho tới khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho tới khi có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung các bên đương sự xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu hoà giải. Về quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung: Chị K, anh Q được quyền đi lại thăm nom, con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cần thiết, vì lợi ích của con chung, các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Các bên tự thỏa thuận và không yêu cầu hoà giải.

- *Về nợ chung*: Anh Lưu Văn Q và chị Nguyễn Thị K xác định có nợ Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh T - Phòng giao dịch huyện Đ số tiền 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*) theo mã khách hàng 7132574478 ngày 21/3/2024, thời hạn trả nợ cuối cùng 09/3/2029. Nay các bên thống nhất thỏa thuận anh Lưu Văn Q có trách nhiệm trả số tiền nợ gốc là 100.000.000 đồng (*một trăm triệu đồng*) và tiền lãi khi đến hạn trả nợ cho Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh T - Phòng giao dịch huyện Đ đối với khoản vay trên.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Đại Từ;
- THADS huyện Đại Từ;
- UBND xã, phường;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Mừng